

XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VẬT CHẤT TẠO HỨNG THÚ CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI THAM GIA VÀO HOẠT ĐỘNG KỂ CHUYỆN NHẪM PHÁT TRIỂN LỜI NÓI MẠCH LẠC

Trương Thị Thùy Anh

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên
Email: thuyanh.lit@gmail.com

Article history

Received: 16/01/2023

Accepted: 06/3/2023

Published: 05/4/2023

Keywords

Physical environment, stimulating, 5-6 years old kindergarteners, storytelling activities, coherent speech

ABSTRACT

Early childhood is an important period for a child's development. During this period, the child's physical, social-emotional, cognitive and language development is closely connected to the quality of the environment and the child's experience. In order to promote the development of coherent language for children, it is very important to build an educational environment that stimulates children's needs to use speech. Based on the analysis of the role of coherent speech and an overview of preschoolers' activities, the article aims to create a physical environment in preschool educational institutions to enhance opportunities and excitement for 5-6 years old preschoolers to participate in storytelling activities and develop coherent speech. The results of the study contribute to the cause of developing coherent speech in accordance with the ability of each child, thereby improving the effectiveness of language development in general for 5-6 years old kindergarteners.

1. Mở đầu

Lời nói mạch lạc (LNML) là một kiểu lời nói đặc biệt. Chức năng chính của LNML là giao tiếp. Chức năng này được thực hiện dưới hai hình thức là đối thoại và độc thoại. Mỗi hình thức lại có những đặc điểm riêng, quyết định bản chất phương pháp luận cho sự hình thành của chúng. Trong đó, LNML độc thoại là kiểu lời nói khá phức tạp. Theo Lvov, LNML (độc thoại) là kiểu lời nói “*được tổ chức theo các quy luật logic, ngữ pháp và bố cục, là một chỉnh thể duy nhất, có chủ đề; thực hiện một chức năng nhất định, có tính độc lập và tương đối hoàn chỉnh, được chia thành các thành phần cấu trúc và ít nhiều có ý nghĩa*” (Львов, 2003). Dựa trên quan điểm này, LNML bao gồm các đặc điểm: (1) Có tính toàn vẹn về chủ đề; (2) Có cấu trúc rõ ràng; (3) Có tính liên kết; (4) Có tính độc lập tương đối; (5) Tuân theo các quy luật ngữ pháp. Các đặc điểm này khiến cho LNML không chỉ đơn thuần là sản phẩm của hoạt động lời nói mà còn được hiểu là “*văn bản lời nói*” và là vấn đề khá phức tạp thuộc về ngữ pháp văn bản (Budak et al., 2020).

Dưới hình thức độc thoại, LNML thường chứa thông tin đầy đủ và chi tiết nên nó có thể giúp người nghe hiểu rõ vấn đề mà chủ thể đang nói; đồng thời, không yêu cầu người nghe phản hồi ngay lập tức. Tuy nhiên, vì LNML độc thoại không tách rời các quy tắc tư duy và ngôn ngữ bậc cao nên muốn đạt được kiểu lời nói này, cần có sự giáo dục đặc biệt. Trên thực tế, có nhiều cách khác nhau để hình thành và phát triển LNML độc thoại nhưng để đạt hiệu quả cao thì phải khơi dậy được động cơ nói/kể của trẻ. Từ mối tương quan này, có thể thấy, kể chuyện được xem là hoạt động có nhiều ưu thế. Trong phạm vi nghiên cứu, bài báo hướng đến việc xây dựng môi trường vật chất tạo hứng thú cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi tham gia vào hoạt động kể chuyện nhằm phát triển LNML.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Vai trò của lời nói mạch lạc đối với sự phát triển của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

LNML có vai trò quan trọng đối với sự phát triển của trẻ mẫu giáo, đặc biệt là trẻ 5-6 tuổi đang chuẩn bị bước vào tiểu học:

- LNML góp phần cải thiện chất lượng các quan hệ xã hội của trẻ. Nhiều nghiên cứu cho thấy, trong LNML độc thoại có sự tồn tại của LNML đối thoại và ngược lại. Do đó, về bản chất, sự thành công trong LNML sẽ giúp trẻ có nhiều cơ hội giao tiếp và giao tiếp có chất lượng. Nhờ LNML, trẻ có thể hiểu rõ nội dung lời nói của người khác; trên cơ sở đó, trẻ có thể định hướng hành vi của mình sao cho phù hợp. Đặc biệt, khi trẻ bước vào môi trường học tập mới, sự phát triển của LNML có tác dụng không nhỏ trong việc giúp trẻ kiên tạo, duy trì và phát triển các quan hệ xã hội ngày càng mở rộng.

- *LNML góp phần phát triển tư duy của trẻ.* Một trong những điều kiện để phát triển LNML là vốn từ và mẫu câu mà vốn từ và các cấu trúc câu lại đóng vai trò là chất liệu để hình thành các phán đoán và suy luận dựa trên việc phân tích, tổng hợp, khái quát hóa các sự vật, hiện tượng. Vì thế, việc đạt được mức độ cao trong LNML rõ ràng là có lợi cho quá trình tư duy, đặc biệt là tư duy logic. Thêm vào đó, vì quá trình hình thành LNML cần dựa trên thao tác phân tích, tổng hợp, khái quát hóa nên nó sẽ kích thích sự phát triển mặt hoạt động của tư duy. Điều này hoàn toàn phù hợp với quan điểm: “*LNML không tách rời thế giới tư duy*” (Đình Hồng Thái, 2015) và “*không chỉ tư duy quyết định ngôn ngữ mà tư duy cũng bị hạn chế bởi ngôn ngữ*” (He, 2016).

- *LNML góp phần phát triển nhận thức.* Lí thuyết “*Từ ngữ là công cụ xã hội*” (WAT) thừa nhận ngôn ngữ có thể đóng vai trò như một công cụ giúp mở rộng nhận thức bởi “*các từ là công cụ để thực hiện các hành động thay đổi trạng thái môi trường xã hội và là công cụ thay đổi trạng thái các quá trình bên trong của chúng ta, giúp chúng ta hình thành các dự đoán và tạo điều kiện cho nhận thức, phân loại và tư duy*” (Borghi et al. 2019). Nhờ có lời nói, trẻ mới có thể tiếp thu những ý niệm trừu tượng không thể nhận thức trực tiếp bằng các giác quan. Đối với trẻ mầm non, ở bình diện nhận thức cảm tính, LNML góp phần làm cho quá trình tri giác diễn ra thuận lợi, nhanh chóng, đầy đủ và rõ ràng hơn, giúp cho sự định hướng hành vi và hoạt động của trẻ trong môi trường xung quanh tốt hơn.

- *LNML góp phần xác định và điều chỉnh các chuẩn mực ứng xử trong xã hội.* Theo Vygotsky, ở trẻ nhỏ, có ba hình thức khác nhau của lời nói. Đó là lời nói bên ngoài (external speech), lời nói vị kỉ/lời nói riêng tư (egocentric speech) và lời nói thầm (inner speech). Thông qua quá trình nội tâm hóa, lời nói được biến đổi từ một phương tiện giao tiếp giữa các cá nhân thành phương tiện để điều chỉnh và định hướng hành vi của chính đứa trẻ. Theo đó, nhờ LNML, trước hết, trẻ có thể hiểu một cách chính xác những gì người lớn nói, sau đó, có thể sử dụng lời nói để tự nói với chính mình/suy nghĩ nhằm xác định những gì đúng, sai, những gì phù hợp hay không phù hợp để từ đó, trẻ có thể điều chỉnh theo các chuẩn mực ứng xử của xã hội.

Như vậy, LNML có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi. Việc giáo dục LNML cho trẻ nên được quan tâm và cần được thực hiện thường xuyên, có hiệu quả trong các hoạt động giáo dục ở trường mầm non.

2.2. Hoạt động kể chuyện của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường mầm non

Về khái niệm “*kể chuyện*”, có nhiều quan điểm khác nhau. Birx (2010) định nghĩa: “*Kể chuyện là hành động quan trọng về mặt văn hóa để trình bày một sự kiện hoặc chuỗi sự kiện có thật hoặc hư cấu thông qua một số hình thức giao tiếp; bằng miệng, bằng văn bản hoặc bằng hình ảnh cho/tới người nghe có mặt hoặc không có mặt tại thời điểm trình bày*”. Hà Nguyễn Kim Giang (2014) cho rằng: “*Kể chuyện là một hoạt động nghệ thuật, nhằm truyền đạt những sự kiện, hành động, xung đột của câu chuyện được chứng kiến cho người khác*”. Từ những quan điểm trên có thể hiểu, kể chuyện là sự diễn giải bằng miệng một chuỗi các sự kiện liên quan đến một hoặc một số nhân vật theo trình tự, có đầu có cuối. Trong quá trình kể chuyện, có thể kết hợp lời nói với các yếu tố phi ngôn ngữ để giúp lời kể hay hơn.

Đối với trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, kể chuyện được hiểu là một hình thức sử dụng lời nói dưới dạng độc thoại, là “*sự trình bày bằng miệng cặn kẽ, liên kết về một hiện tượng nào đó để giao lưu, trao đổi thông tin giữa trẻ với các cá nhân khác*” (Nguyễn Thị Huệ, 2022). Ở lứa tuổi mẫu giáo, có hai hình thức kể chuyện phổ biến là: kể lại truyện và kể chuyện. Nếu như bản chất của kể lại truyện là thuật lại một câu chuyện đã nghe thì kể chuyện là thuật lại một sự kiện, miêu tả một đối tượng hay sáng tạo một câu chuyện. “*Khi kể chuyện, trẻ phải tự lựa chọn ý tưởng, nội dung chuyện và hình thức ngôn ngữ, nhớ lại sự kiện, sự vật hiện tượng từ những quan sát thế giới xung quanh theo trình tự diễn biến sự việc trong một khoảng thời gian nhất định để diễn tả lại sự việc đó bằng ngôn ngữ chặt chẽ và nhất quán, dễ hiểu đối với người nghe*” (Nguyễn Thị Huệ, 2022). Căn cứ vào mục đích giáo dục, điều kiện thực tiễn, mức độ phát triển ngôn ngữ, LNML của trẻ, có thể lựa chọn các hình thức kể chuyện khác nhau sao cho phù hợp.

Hoạt động kể chuyện, cùng với hoạt động đọc thơ, nằm trong hoạt động học có chủ đích “*Làm quen tác phẩm văn học*” - một hoạt động cơ bản được quy định trong Chương trình Giáo dục mầm non (Bộ GD-ĐT, 2021). Bản chất của hoạt động kể chuyện ở trường mầm non là quá trình GV sử dụng một tập hợp những tác động sư phạm có mục đích, có quy trình và phù hợp với khả năng, nhu cầu, hứng thú của trẻ nhằm cung cấp cho trẻ các kiến thức, kĩ năng, thái độ dựa trên mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non.

Hoạt động kể chuyện mang lại nhiều cơ hội cho sự phát triển của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi. Trước hết, hoạt động kể chuyện giúp trẻ có cơ hội được làm quen với các tác phẩm văn học, cảm nhận được những nét đẹp về nội dung và hình thức nghệ thuật của các tác phẩm văn xuôi, cũng như phong cách riêng của từng thể loại truyện (Hà Nguyễn Kim Giang, 2014). Trên cơ sở đó, hoạt động kể chuyện góp phần hình thành và bồi dưỡng khả năng cảm thụ văn

học của trẻ, giúp trẻ có niềm yêu thích đối với các tác phẩm văn học. Ngoài ra, hoạt động kể chuyện góp phần hình thành ở trẻ những tình cảm đạo đức, những thói quen hành vi đạo đức và những ý niệm đạo đức (Hà Nguyễn Kim Giang, 2014). Mỗi câu chuyện, với cách xây dựng hình tượng nhân vật và các tình huống đặc thù sẽ mang đến cho trẻ những trải nghiệm cảm xúc riêng, giúp trẻ bồi đắp lòng nhân ái, vị tha và tinh thần đoàn kết. Bên cạnh đó, hoạt động kể chuyện cũng góp phần mở rộng nhận thức, phát triển trí tuệ cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi khi mở ra trước mắt trẻ thế giới thiên nhiên rộng lớn, kì thú; từ đó, góp phần hình thành và củng cố những biểu tượng về cuộc sống của trẻ, giúp trẻ thêm hiểu và yêu mến cuộc sống. Không chỉ vậy, hoạt động kể chuyện cũng góp phần phát triển thẩm mỹ ở trẻ. Trong hoạt động kể chuyện, trẻ không chỉ được tiếp xúc với vẻ đẹp ngôn từ và hình tượng nghệ thuật mà còn được chiêm ngưỡng những hình ảnh đẹp, tươi sáng trong những bức tranh cũng như các đồ dùng trực quan đầy màu sắc. Đây chính là cơ sở để gợi mở trong trẻ những xúc cảm thẩm mỹ và hình thành thị hiếu thẩm mỹ; giúp trẻ phát huy trí tưởng tượng phong phú, bay bổng (Lã Thị Bắc Lý, 2013). Thêm vào đó, hoạt động kể chuyện góp phần phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Từ những tình huống, sự kiện trong truyện cũng như qua cách kể diễn cảm của GV, trẻ có thể học hỏi và lĩnh hội được thêm nhiều từ mới, các mẫu câu và cách diễn đạt mới, học được cách xác định chủ đề cũng như cách xây dựng bố cục sao cho logic. Do đó, hoạt động kể chuyện không chỉ cung cấp “chất liệu” để lời nói của trẻ thêm rõ ràng, mạch lạc mà còn là cơ hội để trẻ rèn luyện, củng cố các *kỹ năng* ngôn ngữ nhằm phát triển LNML. Cuối cùng, hoạt động kể chuyện còn tạo ra một bối cảnh cụ thể giúp trẻ nhận diện, tái hiện, mô tả, so sánh các đối tượng dựa trên nhiều cơ sở khác nhau hoặc sáng tạo ra những tình tiết, những sự kiện mới xung quanh các nhân vật có sẵn. Vì thế, hoạt động kể chuyện góp phần phát triển các thao tác trí óc, phát triển tư duy, trí tưởng tượng, phán đoán logic, khả năng quan sát, cùng các *kỹ năng* mềm khác.

Đối với trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, hoạt động kể chuyện có thể được tiến hành theo nhiều hình thức, trong hoạt động học hoặc ngoài hoạt động học. Trong hoạt động học, bên cạnh thường được tiến hành trong hoạt động chuyên biệt “Làm quen với tác phẩm văn học”, hoạt động kể chuyện có thể được tích hợp trong các hoạt động học khác như: hoạt động làm quen với toán, hoạt động khám phá, hoạt động tạo hình, hoạt động âm nhạc, làm quen với chữ cái, thể dục. Bên cạnh đó, GV có thể tổ chức hoạt động kể chuyện trong các hoạt động thuộc chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ ở trường mầm non như: hoạt động ngoài trời, hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh, hoạt động góc, hoạt động chiều...

2.3. Xây dựng môi trường vật chất tạo cơ hội, hứng thú cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi tham gia vào hoạt động kể chuyện nhằm phát triển lời nói mạch lạc

2.3.1. Ý nghĩa của việc xây dựng môi trường vật chất khuyến khích trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi tham gia vào hoạt động kể chuyện nhằm phát triển lời nói mạch lạc

Môi trường vật chất trong giáo dục trẻ ở trường mầm non là toàn bộ các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, không gian, ... có ảnh hưởng đến hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non và hiệu quả của những hoạt động này nhằm góp phần thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ (Đình Hồng Thái, 2015).

Trong các thành tố của môi trường giáo dục, môi trường vật chất có ảnh hưởng quan trọng đến đặc điểm hành vi và sự phát triển của trẻ. Một môi trường an toàn, sạch sẽ, các khu vực được bố trí phù hợp, thuận tiện không chỉ có ý nghĩa lớn đối với sự phát triển thể chất mà còn thỏa mãn nhu cầu nhận thức, mở rộng hiểu biết, kích thích trẻ hoạt động tích cực, sáng tạo. Dựa trên mục tiêu phát triển LNML qua hoạt động kể chuyện, việc xây dựng môi trường vật chất sáng tạo, phong phú, đa dạng về tranh ảnh, đồ chơi, học liệu sẽ góp phần thu hút, kích thích hứng thú và sự chú ý để trẻ có thể tham gia một cách hiệu quả vào hoạt động kể chuyện và sử dụng lời nói. Bên cạnh đó, nếu môi trường vật chất được tổ chức phù hợp với đặc điểm và kinh nghiệm của trẻ cũng sẽ giúp trẻ có thể thực hiện nhiệm vụ kể chuyện một cách dễ dàng, có chất lượng.

2.3.2. Nội dung xây dựng môi trường vật chất khuyến khích trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi tham gia vào hoạt động kể chuyện nhằm phát triển lời nói mạch lạc

2.3.2.1. Lập kế hoạch xây dựng môi trường vật chất tạo hứng thú, khuyến khích trẻ tham gia vào hoạt động kể chuyện

Để xây dựng môi trường vật chất tạo hứng thú cho trẻ tham gia vào hoạt động kể chuyện có hiệu quả, GV cần xây dựng kế hoạch cụ thể và rõ ràng. Có thể tiến hành lập kế hoạch với các bước cơ bản: (1) Xác định đặc điểm không gian trong và ngoài phạm vi lớp học để có những đánh giá khái quát ban đầu về điều kiện thuận lợi, khó khăn; (2) Xác định đặc điểm của trẻ để lựa chọn, sắp xếp đồ chơi, đồ dùng, học liệu phù hợp với sự phát triển của trẻ nói chung, mức độ phát triển LNML của trẻ nói riêng; (3) Xác định các mục tiêu trong việc xây dựng môi trường vật chất nhằm tạo hứng thú cho trẻ tham gia vào hoạt động kể chuyện dựa trên mục tiêu phát triển LNML; (4) Dự kiến các nhiệm vụ, nội dung cần thực hiện khi xây dựng môi trường vật chất tạo hứng thú cho trẻ tham gia vào hoạt động

kể chuyện nhằm phát triển LNML. Việc lập kế hoạch cần căn cứ vào mục tiêu chung của Chương trình Giáo dục mầm non và mục tiêu cụ thể của lĩnh vực phát triển ngôn ngữ nói chung, phát triển LNML nói riêng.

2.3.2.2. Lựa chọn địa điểm, bố trí khu vực hoạt động phù hợp nhằm thu hút trẻ tham gia vào hoạt động kể chuyện

Trong lớp học, GV cần xác định được các khu vực có thể mạnh trong việc khơi gợi, kích thích trẻ tham gia vào hoạt động kể chuyện nhằm phát triển LNML như:

- Khu vực sách/truyện: Khu vực này nên được đặt ở nơi có nhiều ánh sáng tự nhiên và cần được bố trí ở nơi yên tĩnh nhất trong lớp học, tránh gần các “góc động” hay góc có nhiều tiếng ồn để trẻ có thể yên tĩnh suy nghĩ và sáng tạo ra những câu chuyện. Khu vực này cũng cần được thiết kế tương đối rộng để có đủ không gian cho trẻ được tham gia vào các hoạt động cá nhân, cặp đôi hay nhóm.

- Khu vực đóng vai: Khu vực đóng vai nên được bố trí ở vị trí có khoảng không gian rộng rãi, thuận tiện cho trẻ di chuyển và thực hiện các thao tác hành động. Khu vực này nên được đặt gần các góc động và cách xa các góc tĩnh.

- Khu vực tạo hình: Những sản phẩm của góc tạo hình có thể được sử dụng trong hoạt động kể chuyện nhằm giúp cho trẻ có cơ hội được rèn luyện và phát triển LNML. Khu vực tạo hình nên có khoảng không gian rộng, đặt ở nơi có đủ ánh sáng tự nhiên, gần các góc tĩnh, xa những góc động để thuận tiện cho trẻ hoạt động.

- Khu vực khám phá: Tùy theo đặc điểm, điều kiện thực tiễn, GV có thể tận dụng hành lang, hiên lớp học hoặc các góc trong lớp để tạo ra một khu vực đủ rộng với nguồn ánh sáng tự nhiên tốt nhất, giúp trẻ khám phá và chia sẻ về các đối tượng dưới hình thức những câu chuyện.

Ở phạm vi ngoài lớp học, một số khu vực có thể được lựa chọn để sắp xếp, bày trí nhằm khuyến khích trẻ tham gia vào hoạt động kể chuyện và phát triển LNML như:

- Khu vực cầu thang, hành lang: GV có thể tận dụng những mảng tường lớn ở các khu vực này để vẽ các hình ảnh của những câu chuyện hoặc dán các bức tranh có cốt truyện theo từng chủ đề. Ở gầm cầu thang, GV có thể sáng tạo để biến khu vực này thành một thư viện nhỏ chung cho các khối/lớp.

- Khu vực sân trường, vườn trường: Ở khu vực này, GV có thể khéo léo biến các trò chơi ở khu vui chơi phát triển vận động, khu vui chơi với cát, nước, sỏi, hoặc các hoạt động tham quan, trồng và chăm sóc cây ở vườn trường,... thành những “chất liệu” thú vị để trẻ có thể tạo lập những câu chuyện dựa trên trải nghiệm cá nhân hoặc trải nghiệm tập thể.

- Khu vực vườn cổ tích: Hình tượng của các nhân vật hoặc bối cảnh trong những câu chuyện quen thuộc như “Tám Cám”, “Thánh Gióng”, “Quả bầu tiên”, “Cáo, Thỏ và Gà trống”,... được đặt trong khu vườn sẽ có tác dụng khơi gợi sự tò mò và hứng thú của trẻ, giúp trẻ tham gia vào hoạt động kể chuyện có hiệu quả.

2.3.2.3. Lựa chọn đồ dùng, đồ chơi, học liệu kể chuyện đảm bảo an toàn và phù hợp với mục tiêu phát triển lời nói mạch lạc cho trẻ

- Phù hợp với sự phát triển của trẻ và chủ đề giáo dục: Các đồ chơi, học liệu nên được lựa chọn từ nhiều chủng loại; có nhiều chi tiết, màu sắc; có mức độ cấu tạo từ đơn giản đến phức tạp để có thể phát triển được khả năng ngôn ngữ, LNML của trẻ ở nhiều mức độ khác nhau.

- An toàn đối với trẻ: Đồ dùng, đồ chơi được lựa chọn cần có dáng vẻ, màu sắc không cản trở khả năng cảm nhận của các giác quan; cần thu hút sự chú ý của trẻ, tạo cảm giác gần gũi và mong muốn được chơi; được thiết kế đúng quy cách, không chứa chất độc hại, không có góc nhọn, cạnh sắc, hư hỏng, gãy vỡ, dễ bảo quản, làm sạch,...

- Đảm bảo thẩm mỹ: Đồ dùng, đồ chơi, học liệu được lựa chọn cần phải đẹp, có màu sắc tươi sáng, có bố cục/số trang hợp lí, có khả năng cuốn hút, kích thích hứng thú, khơi gợi mong muốn được nói, chia sẻ và kể chuyện của trẻ.

- Số lượng phù hợp: GV cần chuẩn bị đầy đủ số lượng đồ chơi, học liệu để tạo cơ hội cho tất cả trẻ được tham gia vào các hoạt động kể chuyện. Việc cung cấp số lượng cần được xác định bởi nhu cầu thực tế của trẻ.

- Đa dạng, thường xuyên thay đổi: Để khuyến khích trẻ tham gia vào hoạt động kể chuyện, GV cần lược bỏ một số đồ chơi, học liệu ít gây hứng thú với trẻ, bổ sung những đồ chơi, quyển truyện tranh đẹp, có nội dung phù hợp với trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi và từng chủ đề.

Ngoài những yêu cầu trên, khi lựa chọn đồ chơi, học liệu dựa theo mục tiêu khơi gợi hứng thú kể chuyện của trẻ, cần căn cứ vào nhu cầu thực tế khi thực hiện và phát triển Chương trình Giáo dục mầm non; điều kiện vật chất của lớp học; nguồn lực con người trong việc khai thác, sử dụng, ứng dụng đồ chơi trong các hoạt động giáo dục nói chung.

2.3.2.4. Sắp xếp, trang trí đồ dùng, đồ chơi, học liệu ở các khu vực hoạt động hợp lí, thuận tiện, giúp trẻ dễ dàng quan sát, sử dụng trong hoạt động kể chuyện

Việc sắp xếp và trang trí đồ dùng, đồ chơi, học liệu ở các khu vực hoạt động một cách hợp lí, thuận tiện sẽ giúp trẻ dễ dàng định hướng khi tham gia hoạt động kể chuyện nhằm phát triển LNML. Để tăng sự hứng thú, chủ động

và tích cực của trẻ, GV và trẻ có thể cùng nhau thảo luận về cách sắp xếp, trang trí sao cho phù hợp nhất. Đối với các khu vực hoạt động trong lớp học, việc sắp xếp và trang trí cần làm nổi bật đặc điểm, chức năng của mỗi khu vực để trẻ có thể định hình những nhiệm vụ khi tham gia hoạt động kể chuyện ở khu vực đó. Một số nhiệm vụ chính khi sắp xếp, trang trí các khu vực trong phạm vi lớp học gồm:

- Đặt tên góc/khu vực: Tên của khu vực nên được tạo từ chữ in thường và cần được đặt ở vị trí trên cùng của góc kèm các loại tranh ảnh, kí hiệu, logo để giúp trẻ dễ nhận diện và phân biệt.

- Xác định vị trí phù hợp để đặt giá/kệ/bàn: Kệ, bàn ghế cần được đặt ở vị trí phù hợp, thuận tiện để không chiếm quá nhiều diện tích, có không gian cho trẻ tham gia hoạt động kể chuyện dưới nhiều hình thức kể chuyện và đảm bảo sự quan sát của GV. Các dụng cụ và đồ vật khác như giá vẽ, bàn đọc truyện, bàn bày sách truyện hoặc đồ chơi,... cần được đặt ở vị trí phù hợp với hoạt động kể chuyện của trẻ.

- Sắp xếp đồ dùng, đồ chơi, học liệu vào các giá/kệ: Việc sắp xếp phải khoa học, có trật tự, có thẩm mỹ để mời gọi, kích thích mong muốn được nói, chia sẻ và kể chuyện của trẻ. Sau mỗi chủ đề, GV cần thay đổi vị trí, sắp xếp, thay đổi đồ dùng, đồ chơi, học liệu để tạo cảm giác mới lạ và khơi dậy cảm hứng, thái độ tích cực, chủ động của trẻ.

- Trang trí mảng tường và không gian khu vực: Màu chủ đạo của các khu vực có ưu thế với hoạt động kể chuyện nên là những gam màu trung tính, trang nhã, ưa nhìn và không quá nổi bật. Trên các mảng tường, cần ưu tiên sử dụng hình ảnh những nhân vật trong các câu chuyện quen thuộc, các bức tranh có cốt truyện phù hợp với chủ đề nhằm khơi gợi hứng thú kể chuyện của trẻ.

- Lập bảng hướng dẫn và nội quy hoạt động: Với bảng hướng dẫn, cần nêu rõ các bước từ khi bắt đầu đến khi kết thúc hoạt động kể chuyện để giúp trẻ định hình những nhiệm vụ cần làm. Các hướng dẫn và nội quy nên được thể hiện dưới dạng hình ảnh để trẻ dễ hiểu và cần được treo hoặc đặt ở vị trí vừa tầm mắt của trẻ.

Đối với các khu vực hoạt động ngoài lớp học, khi sắp xếp, trang trí đồ dùng, đồ chơi, ngoài việc đảm bảo những yêu cầu chung, GV cần linh hoạt và sáng tạo để có thể biến những không gian cố định thành môi trường giúp trẻ trải nghiệm ngôn ngữ theo nhiều cách khác nhau.

- Khu vực cầu thang, hành lang: Với những mảng tường lớn ở khu vực này, GV có thể sử dụng gam màu tươi sáng để vẽ các bức tranh, hình ảnh phản ánh hoạt động gần gũi của trẻ hoặc một số nhân vật, tình tiết trong các câu chuyện quen thuộc nhằm làm tăng sự quan tâm, hứng thú của trẻ trong các hoạt động kể chuyện. Ở khu vực gầm cầu thang, GV có thể sử dụng các giá/kệ cố định hoặc di động để đặt những cuốn sách truyện theo từng chủ đề, từng thể loại để trẻ có thể dễ dàng sử dụng. Khu vực này cũng cần được thiết kế đảm bảo đủ ánh sáng và có bảng nội quy hoạt động.

- Khu vực sân trường, vườn trường: Để tăng bối cảnh và tình huống kể chuyện, GV có thể tận dụng các góc sân trường hoặc vườn trường để sắp xếp, tạo nhiều không gian nhỏ với sự xuất hiện của đàn lợn con bằng sứ, chú hươu cao cổ, con trâu, thác nước, chú rùa,... hoặc tận dụng các gốc cây để đặt mô hình nhân vật trong câu chuyện phù hợp. Ví dụ: đặt nhân vật nàng Bạch Tuyết và 7 chú lùn quanh bồn hoa, đặt gia đình thỏ/đàn gà/đàn lợn dưới gốc cây,...

- Khu vực vườn cỏ tích: Với khu vực này, GV có thể thiết kế và bố trí bối cảnh cùng các nhân vật trong một số câu chuyện để khi cho trẻ tham quan, trẻ vừa cảm thấy vui thích, vừa có thể nhớ và kể lại câu chuyện một cách dễ dàng. Tuy nhiên, để phù hợp với các chủ đề trong Chương trình Giáo dục mầm non cũng như đảm bảo tính linh hoạt và khơi gợi được trí tò mò, GV cần bổ sung hoặc làm mới để khu vực này luôn tạo ra sự hấp dẫn cho trẻ.

Môi trường vật chất tích cực, sáng tạo không chỉ mang đến cho trẻ cơ hội để tái tạo những nguồn năng lượng mới mà còn giúp trẻ có thể tham gia vào hoạt động ngôn ngữ, lời nói một cách hiệu quả. Với mục tiêu phát triển LNML qua hoạt động kể chuyện, khi xây dựng môi trường vật chất, GV cần dựa vào điều kiện thực tiễn để có thể tạo dựng được một không gian học tập thực sự mang lại ý nghĩa đối với trẻ trong việc khơi dậy hứng thú, niềm yêu thích từ những câu chuyện.

2.3.3. Yêu cầu trong việc xây dựng môi trường vật chất khuyến khích trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi tham gia vào hoạt động kể chuyện nhằm phát triển lời nói mạch lạc

** Đối với GV:*

- GV cần có sự am hiểu về sự phát triển tâm lí, sinh lí của trẻ mẫu giáo nói chung, LNML và phát triển LNML cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non nói riêng để có chiến lược xây dựng môi trường vật chất sao cho phù hợp.

- GV cần hiểu rõ về Chương trình Giáo dục mầm non; có năng lực, chuyên môn, kĩ năng sư phạm, có khả năng giao tiếp tốt, có khả năng xử lí linh hoạt các tình huống sư phạm và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình tổ chức hoạt động cho trẻ, có sức khỏe và yêu nghề, có trách nhiệm, nhiệt tình, tận tụy với công việc.

- GV cần biết các quy định về cơ sở vật chất, sắp xếp môi trường giáo dục cho trẻ; các tiêu chuẩn, quy chuẩn về đồ dùng, đồ chơi cũng như tiêu chí xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm để có thể khai thác tối đa những lợi thế, điều kiện sẵn có nhằm khuyến khích trẻ tham gia hoạt động kể chuyện.

- GV cần có kiến thức về các tác phẩm văn học cũng như kỹ năng lựa chọn đồ dùng, đồ chơi, học liệu. Điều này sẽ giúp GV xác định được các học liệu, đồ chơi phù hợp với sự phát triển của trẻ và mục tiêu giáo dục.

** Đối với trường mầm non*

Điều kiện vật chất của cơ sở giáo dục cần đáp ứng được những nhu cầu cơ bản của quá trình tổ chức và thực hiện các hoạt động giáo dục nói chung, giáo dục ngôn ngữ nói riêng. Nhà trường cần có chiến lược, lộ trình trong việc xây dựng kế hoạch và thực hiện mục tiêu phát triển ngôn ngữ, LNML của trẻ cũng như kế hoạch xây dựng môi trường giáo dục nhằm khuyến khích trẻ tham gia vào hoạt động kể chuyện.

3. Kết luận

Môi trường có vai trò quan trọng đối với sự phát triển của trẻ mầm non. Đặc biệt, đối với việc phát triển LNML qua hoạt động kể chuyện, việc xây dựng môi trường vật chất không chỉ khuyến khích trẻ tham gia vào hoạt động, cung cấp cho trẻ các “chất liệu” ngôn ngữ đầu vào mà còn tạo ra bối cảnh toàn diện, cụ thể để trẻ có thể vận dụng và thực hành các kỹ năng nói mạch lạc. Đối với nhà giáo dục, việc xây dựng môi trường vật chất mang đậm dấu ấn ngôn ngữ sẽ là phương tiện, là điều kiện cần thiết để hỗ trợ việc thực hiện mục tiêu phát triển LNML phù hợp với năng lực của từng trẻ, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả phát triển ngôn ngữ nói chung cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

Tài liệu tham khảo

- Birx, H. J. (2010). *21st century anthropology: A reference handbook (Vol. 1)*. SAGE Publications, Inc.
- Borghini, A. M., Barca, L., Binkofski, F., Castelfranchi, C., Pezzulo, G., & Tummolini, L. (2019). Words as social tools: Language, sociality and inner grounding in abstract concepts. *Physics of Life Reviews*, 29, 120-153. <https://doi.org/10.1016/j.plrev.2018.12.001>
- Bộ GD-ĐT (2021). *Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 ban hành Chương trình Giáo dục mầm non*.
- Budak, V., Nadia, L., Stepanova, T., Shapochka, K., & Struk, A. (2020). El desarrollo del discurso coherente en estudiantes de primaria en el proceso de actividad constructiva y artística. *Propósitos Y Representaciones*, 8(3), e532. <https://doi.org/10.20511/pyr2020.v8n3.532>
- Đình Hồng Thái (2015). *Giáo trình phát triển ngôn ngữ tuổi mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.
- Hà Nguyễn Kim Giang (2014). *Phương pháp tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- He, K. (2016). New Theory of Children's Thinking Development. In: *New Theory of Children's Thinking Development: Application in Language Teaching*. Lecture Notes in Educational Technology. Springer, Singapore. https://doi.org/10.1007/978-981-287-837-3_3
- Lã Thị Bắc Lý (2013). *Văn học thiếu nhi với giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.
- Nguyễn Thị Huệ (2022). Tổ chức hoạt động kể chuyện theo trò chơi cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi ở trường mầm non. *Tạp chí Thiết bị giáo dục*, 259, 27-29.
- Львов, М. Р. (2003). *Риторика. Культура речи: Учеб. пособие для студентов гуманитарных факультетов вузов*. М.: Издательский центр «Академия».